

a) Trình tự thực hiện:

- Công dân chuộc nợ để y để hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã trong giờ hành chính.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp nhận hồ sơ, ghi rõ quy trình và trả kết quả cho công dân, tiếp nhận.

- Công dân nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã trong giờ hành chính.

b) Cách thức thực hiện: Trả tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đăng ký khai sinh quá hạn (theo mẫu).

+ Giấy chứng sinh (theo mẫu) do cơ sở y tế nơi trẻ được sinh ra cấp; hoặc văn bản xác nhận của người làm chứng. Trong trường hợp không có người làm chứng, người đi khai sinh phải làm giấy cam đoan về việc sinh là có thật.

+ Giấy chứng nhận kết hôn của cha, mẹ trẻ em nếu cha, mẹ của trẻ em có đăng ký kết hôn (xuất trình).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

- Trong 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp nộp công khai xác minh, thời hạn nói trên được kéo dài thêm không quá 05 ngày).

đ) Đối tượng thực hiện: Cá nhân.

e) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Không.

g) Kết quả thực hiện:

- Giấy khai sinh (mẫu BTP/HT-2006-KS.1, Quyết định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

h) Lệ phí: Không.

i) Tên mẹ đẻ, mẹ khai:

- Đơn đăng ký khai sinh quá hạn (mẫu TP/HT-1999-A3, Quyết định số 1203-QĐ/TP-HT ngày 26 tháng 12 năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp);

- Giấy chứng sinh (mẫu STP/HT-2006-KS.1, Quyết định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

k) Yêu cầu, điều kiện:

- Khi quá 60 ngày, kể từ ngày sinh con, cha, mẹ có trách nhiệm đi khai sinh cho con; nếu cha, mẹ không thể đi khai sinh, thì ông, bà hoặc người thân thích khác đi khai sinh cho trẻ em.

l) Căn cứ pháp lý chủ yếu:

- Nghị định số 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ ban hành, có hiệu lực ngày 01 tháng 4 năm 2006 về đăng ký và quản lý hộ tịch;

- Thông tư số 01/2008/TT-BTP ngày 02 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn thực hiện mẫu số quy định của nghị định 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch;

- Quyết định số 01/2006/QĐ-BTP ngày 29 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tư pháp về việc ban hành sổ hộ tịch, biên bản hộ tịch;

- Nghị quyết số 02/2008/NQ-HĐND ngày 17 tháng 3 năm 2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc miễn thu mẫu số nội dung lệ phí hộ tịch; phí an ninh, trật tự xã hội và phí phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

- Quy định số 23/QĐ-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc bãi bỏ một số nội dung lệ phí hộ tịch.

Mẫu TP/HT-1999- A3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

□

ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ KHAI SINH QUÁ HẠN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân

Tôi là (Họ và tên người làm đơn):.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi thường trú/Tạm trú (1):.....

Giấy CMND/Giấy tờ hợp lệ thay thế (2):.....

Số , cấp tại:..... , ngày,tháng,năm cấp.....

Quan hệ với người được khai sinh:.....

Xin đăng ký khai sinh cho người có tên dưới đây:

Họ và tên:..... Giới tính:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh (3):

Dân tộc:..... Quốc tịch:.....

Con thứ mấy:..... Số con trong mặt lần sinh (4):.....

Phụ nữ khai về cha, mẹ

CHA

MẸ

Họ và tên

Ngày, tháng, năm sinh

Dân tộc

Quốc tịch

Quê quán (5)

Nội thị trường trú/tạm trú (1)

Lý do không đăng ký đúng hạn:

.....

.....

.....

(4) Trong trường hợp sinh đôi, sinh ba... phải phân định rõ thứ tự sinh.

(5) Ghi theo nội dung sinh trường hợp cha đẻ; nếu không rõ cha đẻ là ai, thì theo nội dung sinh trường hợp cha mẹ đẻ; trong trường hợp không xác định được cha, mẹ đẻ, thì theo nội dung sinh trường hợp cha mẹ đẻ nuôi dưỡng thực tế.

□

□